TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2026/HS-ST
Ngày: 11/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Rồi

2. Bà Lê Thị Phương Hồ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Lê Văn Chung– Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh (số G, tỉnh lộ 8, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh) mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2026/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2026/QĐXXST-HS ngày 25/02/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành C (tên gọi khác: T), sinh ngày 22/8/2001, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thẻ CCCD số 079201018389, cấp ngày 07/02/2025, tại: Cục C2 về TTXH; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn C1 và bà Nguyễn Thị Lệ T1; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Năm 2021, Nguyễn Thành C sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

+ Theo quyết định số 543/2023/QĐ-TA ngày 24/11/2923 của Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thành C bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đ, đến ngày 11/10/2024 chấp hành xong, trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 21/10/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 22/7/2025, bị cáo Nguyễn Thành C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, màu đỏ đen, không biển số, đi đến trước nhà: Số D đường P, ấp C, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh thì Tổ công tác của Trạm cảnh sát giao thông T3 dừng xe kiểm tra hành chính và phát hiện C có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên mời C về Công an xã C, Thành phố Hồ Chí Minh để làm việc. Tại trụ sở Công an xã C, tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với bị cáo C, kết quả: Dương tính (+) với chất ma túy tổng hợp (ma túy đá), loại Methamphetamine. Bị cáo thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút. Tổ công tác của Trạm cảnh sát giao thông T tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với C về các lỗi vi phạm về trật tự an toàn giao thông và bàn giao bị cáo cho Công an xã C tiếp tục làm rõ, xử lý đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo sinh sống tại địa bàn quận G, Thành phố Hồ Chí Minh từ nhỏ và đi bán vé số nên quen biết với Trần Nhật T2. Vào năm 2023, bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp biện pháp xử lý đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trường C3 (thuộc tỉnh Bình Phước cũ), tại đây bị cáo gặp T2 cũng đang cai nghiện ma túy tại đây. Đến cuối năm 2024, bị cáo chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc về trình diện chính quyền địa phương và cư trú cùng với gia đình tại ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh. Ngày 10/12/2024, Ủy ban nhân dân xã H đã ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 293/QĐ-UBND đối với bị cáo, thời hạn quản lý từ ngày 29/11/2024 đến ngày 29/11/2026.

Bị cáo xin việc và làm công nhân tại Công ty V, tại huyện B, Long An (cũ). Khoảng tháng 7/2025, T2 sử dụng tài khoản Facebook "Trần Nhật T2" kết bạn với tài khoản Facebook "Đốm Báo Đka" của bị cáo và giữ liên lạc với nhau. Vào ngày 16/7/2025, bị cáo xin công ty nghỉ 02 tuần và đến nhà Trường tại nhà không số, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi. Tại nhà Trường, bị cáo và T2 đã cùng nhau sử dụng ma túy đá 03 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ ngày 16/7/2025, bị cáo vừa đến nhà Trường thì nằm võng để nghỉ ngơi. Lúc này, T2 rủ bị cáo sử dụng ma túy đá, bị cáo đồng ý. Bị cáo và T2 hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. T2 đã mua sẵn ma túy nên bị cáo đưa cho T2 100.000 đồng. Bị cáo và T2 đi vào phòng ngủ của T2, T2 lấy bình hút ma túy đá đã chuẩn bị sẵn trước đó, cho hết ma túy vào trong ống thủy tinh và đốt lên để hút. Bị cáo và T2 thay phiên nhau sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì trong ống thủy tinh còn lại một ít ma túy, bị cáo và T2 thống nhất sẽ giữ lại để sử dụng vào lần sau.

Lần thứ hai: Vào khoảng 07 giờ ngày 18/7/2025 tại phòng ngủ của T2, bị cáo và T2 tiếp tục sử dụng ma túy đá, do trong ống thủy tinh còn lại một ít ma túy nên bị cáo và T2 lấy bình hút ra đốt lên và thay phiên nhau hút đến khi hết.

Lần thứ ba: Vào khoảng 20 giờ ngày 21/7/2025, tại nhà Trường, bị cáo và T2 tiếp tục hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo đưa tiền để T2 đi mua ma túy. Khoảng 30 phút sau, Trường quay lại, bị cáo cùng T2 đi vào phòng ngủ của T2 lấy bình hút ma túy đá ra, T2 cho hết ma túy đã mua được vào trong ống thủy tinh và đốt lên để hút. Bị cáo và T2 thay phiên nhau sử dụng. Sau

khi sử dụng xong, trong ống thủy tinh còn lại một ít ma túy, bị cáo và T2 thống nhất sẽ giữ lại để sử dụng vào lần sau.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại: Nhà không số, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ: 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh bên trong có chứa tinh thể.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo là dương tính với ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A18, 64GB, màu đen, số IMEI 1: 866227065640254; số IMEI 2: 8662270656404247; Số se-ri: XCLJPRQWX865BQGA, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) gói niêm phong số 2921/25 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

Kết luận giám định số 1335/KL-KTHS ngày 29/7/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn Đ (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có 01 ống thủy tinh chứa tinh thể (Ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0394g, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 1336/KL-KTHS ngày 26/8/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn Đ (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có 01 hủ nhựa chứa nước tiểu (Ký hiệu mẫu m) cần giám định, tìm thấy Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 200/CT-VKSKV8 ngày 28/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử Nguyễn Thành C về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Nguyễn Thành C đang bị Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 293/QĐ-UBND ngày 10/12/2024, thời hạn quản lý từ ngày 29/11/2024 đến ngày 29/11/2026. Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 22/7/2025, tại nhà không số, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an xã C phát hiện Nguyễn Thành C tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, có gắn 01 ống thủy tinh chứa tinh thể, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0394g, loại Methamphetamine của Nguyễn Thành C. Kết quả giám định nước tiểu của Nguyễn Thành C tìm thấy Methamphetamine. Hành vi của Nguyễn Thành C đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo

và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) gói niêm phong số 2921/25 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A18, 64GB, màu đen, số IMEI 1: 866227065640254; số IMEI 2: 8662270656404247; Số se-ri: XCLJPRQWX865BQGA, đã qua sử dụng.

Đối với hành vi bị cáo tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0394g, chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã chuyển xử lý hành chính.

Đối với Trần Nhật T2 hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định truy tìm nhưng vẫn chưa triệu tập làm việc được, sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ.

Bị cáo Nguyễn Thành C đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 293/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Tây Ninh (thời hạn quản lý sau cai nghiện từ ngày 29/11/2024 đến ngày 29/11/2026). Nhưng khoảng 14 giờ 50 phút ngày 22/7/2025, tại nhà không số, ấp T, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an xã C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bị cáo tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, có gắn 01 ống thủy tinh chứa tinh thể, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0394g, loại Methamphetamine của bị cáo. Kết quả giám định nước tiểu của bị cáo Nguyễn Thành C tìm thấy Methamphetamine.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành C đã phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi bổ sung năm 2025).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma tuý đang là vấn nạn của xã hội, ma tuý đã gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người, làm huỷ hoại sức khoẻ, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Mặc khác hành vi của bị cáo cũng đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại và chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, bản thân bị cáo đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) chai nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) gói niêm phong số 2921/25 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu huỷ. Đối với: 01 (một)

điện thoại di động hiệu Oppo A18, 64GB, màu đen, số IMEI 1: 866227065640254; số IMEI 2: 8662270656404247; Số se-ri: XCLJPRQWX865BQGA, đã qua sử dụng; là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[7] Đối với hành vi bị cáo tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0394g, chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H chuyển xử lý hành chính; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với đối tượng Trần Nhật T2 hiện không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định truy tìm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[8] Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2025.

2. Về vật chứng

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) gói niêm phong số 2921/25 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A18, 64GB, màu đen, số IMEI 1: 866227065640254; số IMEI 2: 8662270656404247; Số se-ri: XCLJPRQWX865BQGA, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số G343/LNK-CSMT ngày 12/01/2026 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo

Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8 - Tp .;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an T;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

Hà Thị Xuân Lan

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA